TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2018/HS-ST
Ngày 21-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quốc Quân;

2. Ông Phạm Quang Trí.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thuyến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 167/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 về tội "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha, mẹ của bị cáo không rõ; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2018 đến nay.

Tiền án: Bị cáo có 04 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, 01 tiền án về tội Trốn khỏi nơi giam giữ, cụ thể:

+ Bản án số 64/HSST ngày 13/9/2001 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"'

+ Bản án số 90/HSST ngày 28/12/2001 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/9/2003;

+ Bản án số 40/HSST ngày 07/5/2004 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

+ Bản án số 167/HSPT ngày 20/12/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 48 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/3/2010;

+ Bản án số 140/2015/HSST ngày 10/6/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/6/2017.

Nhân thân: Tại Bản án số 83/HSST ngày 25/12/2000 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/3/2001.

- *Bị hại:*

1. Ông C, sinh năm 1993; nơi thường trú: Ấp Phước An, xã B, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; tạm trú: Nhà trọ Đoàn Đình T, Ấp 1, xã H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Bà N, sinh năm 1995; nơi thường trú: Xã C, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; nơi tạm trú: Nhà trọ Đoàn Đình Th, Ấp 1, xã H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Dương Văn Tứ X, sinh năm 1984; nơi thường trú: Ấp Tân Hưng, xã T, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: Nhà trọ V, Ấp 1, xã H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là đối tượng sống lang thang không có nơi cư trú nhất định. Khoảng 13 giờ ngày 22/6/2018, T đón xe buýt đi từ huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đến xã H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương với mục đích tìm bà Nguyễn Thị H(không rõ nhân thân) là người chung sống với T như vợ chồng trước đó đang ở tại xã H (không rõ địa chỉ cụ thể). Trong lúc ngồi trên xe buýt, T nhìn thấy dưới vị trí ghế ngồi của T có 01 chìa khóa xe hiệu SYM không rõ của ai nên dùng tay nhặt lấy chìa khóa xe. Sau khi nhặt được chìa khóa xe, T nảy sinh ý định dùng chìa khóa xe đó để làm công cụ đi trộm cắp xe của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, T cất giấu chìa khóa xe nhặt được vào túi quần bên trái đang mặc của mình. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày khi xe buýt di chuyển đến khu vực chợ H thuộc Ấp 1, xã H thì T xuống xe và đi bộ đến một quán cà phê (không rõ tên) uống nước và xem bóng đá. Khoảng 30 phút sau, T trả tiền rồi rời khỏi quán cà phê và đi bộ đến các khu nhà trọ nhằm tìm bà H và cũng nhằm mục đích tìm tài sản của người dân sơ hở để chiếm đoạt. Khi đến khu nhà trọ Đoàn Đình T thuộc Ấp 1, xã H thì T nhìn thấy trước cửa phòng trọ

số 3 của dãy nhà trọ có 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 67N1-209.14 của ông C đang dựng tại đây, ổ khóa đang khóa nhưng không khóa cổ nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe 67N1-209.14 bán lấy tiền tiêu xài. T đi bộ đến gần vị trí xe 67N1-209.14 đang dựng và quan sát xung quanh thấy không có người nên T lấy chìa khóa xe T nhặt được trên xe buýt để sẵn trong túi quần ra cắm vào ổ khóa của xe 67N1-209.14 rồi dùng hai tay vặn mạnh chìa khóa theo chiều kim đồng hồ thì đèn tín hiệu của xe 67N1 – 209.14 bật sáng. Biết xe đã được mở khóa nên T định đẩy xe ra bên ngoài dãy nhà trọ thì ông C đang ở trong phòng số 3 mở cửa phòng ra nhìn thấy T đang đứng cạnh xe 67N1-209.14, xe đã bị mở khóa nên ông C tri hô và cùng với người dân xung quanh đuổi bắt được T bàn giao cho Công an xã H. Công an xã H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T và tạm giữ vật chứng, đồ vật tài liệu liên quan gồm: 01 chìa khóa xe mô tô có phần tay cầm bằng nhựa màu đen, trên phần tay cầm bằng nhựa có chữ SYM, phần chìa khóa bằng kim loại màu trắng, có số 640; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 67N1 – 209.14; 01 điện thoại di động hiệu ITEL, màu đen.

Sau đó, Công an xã H đã chuyển giao T cùng hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 143/KLTS-TTHS ngày 29/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 67N1-209.14 đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 16.900.000 đồng.

Cáo trạng số 167/QĐ-KSĐT ngày 11/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h và s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46 và 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chìa khóa xe mô tô có phần tay cầm bằng nhựa màu đen, trên phần tay cầm có chữ SYM, phần chìa khóa bằng kim loại màu trắng, có số 640 (A108);

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Itel, màu đen, số IMEI: 359545080799522.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị hại ông C và bà N trình bày: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 67N1-209.14 do Chau Hơne đứng tên đăng ký là tài sản chung của vợ chồng ông, bà. Ngày 22/6/2018 bị bị cáo Nguyễn Văn T chiếm đoạt nhưng ngày 14/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 114 trả lại xe 67N1-209.14 cho ông C. Vì vậy, ông Chau Hơne và bà N không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai bị hại và người làm chứng cũng như các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 22/6/2018 tại khu nhà trọ Đoàn Đình Th thuộc Ấp 1, xã H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn T đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt của ông C và bà N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 67N1-209.14 có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 16.900.000 đồng.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo đã 04 lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài tài sản", chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, vì mục đích tư lợi, thái độ coi thường pháp luật mà cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm và nhân thân bị cáo nên chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông C và bà N đã nhận lại xe, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

- Đối với 01 chìa khóa xe mô tô có phần tay cầm bằng nhựa màu đen, trên phần tay cầm có chữ SYM, phần chìa khóa bằng kim loại màu trắng, có số 640 (A108) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Itel, màu đen, số IMEI: 359545080799522 không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 106, 135, 136, 268, 269, 298, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Các điều 46, 47; các điểm h và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-6-2018.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) chìa khóa xe mô tô có phần tay cầm bằng nhựa màu đen, trên phần tay cầm có chữ SYM, phần chìa khóa bằng kim loại màu trắng, có số 640 (A108) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

3.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Itel, màu đen, số IMEI: 359545080799522.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11-10-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hiền